

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Tháng 4 năm 2023

I. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

Nhận định về tình hình năm 2023, thế giới đang trong thời kỳ nhiều biến động và thay đổi về kinh tế chính trị, dự báo kinh tế toàn cầu sẽ phải đối mặt với nhiều bất ổn và cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn. Lạm phát tăng lên mức cao dẫn đến xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ tại nhiều quốc gia. Kinh tế toàn cầu có xu hướng tăng trưởng chậm lại, các nước đang phát triển và thị trường mới nổi sẽ đối mặt với nhiều khó khăn khi phải đối phó với gánh nặng nợ công, đồng nội tệ suy yếu, một số quốc gia đã bắt đầu có dấu hiệu rơi vào suy thoái kinh tế. Ngân hàng Thế giới cũng đã hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm nay xuống còn 1,7%, thay vì 3% đưa ra trước đó.

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2023 được nhận định sẽ chậm lại, kinh tế Việt Nam trong năm 2023 vẫn đang đối mặt với rất nhiều thách thức, những thách thức này ngoài yếu tố khách quan từ tình hình kinh tế thế giới, còn do những bất ổn trong nội tại nền kinh tế trong nước. Tổng cục Thống kê dự báo năm 2023, kinh tế-xã hội phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn nên chịu tác động đan xen nhiều mặt. Các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ tăng lạm phát là rất lớn, như biến động giá nguyên vật liệu đầu vào, chính sách lãi suất, chi phí sản xuất tăng cao, rủi ro về chuỗi cung ứng, thiếu hụt vốn nghiêm trọng cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Lãi suất tăng cao và room tín dụng thắt chặt cuối năm 2022 là đòn giáng mạnh đến hoạt động của các doanh nghiệp.

Nhận định năm 2023, là năm đầy thách thức cho các doanh nghiệp viễn thông và công nghệ thông tin khi tốc độ tăng trưởng cao của thị trường dịch vụ số với chủ trương tập trung phát triển của Chính phủ, các Bộ, Ngành. Công ty VTC cần phải có chiến lược và lối đi riêng, để biến thách thức thành cơ hội, tận dụng những điểm mạnh của mình để bứt phá, phát triển thị trường do đó việc phân tích đánh giá thị trường và nhu cầu khách hàng để xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm chủ lực và làm chủ công nghệ là những yếu tố then chốt để Công ty VTC phát triển và thực hiện được sứ mệnh của mình đối với các cổ đông và người lao động.

Với tình hình và xu thế phát triển chung của thế giới cũng như trong nước; Định hướng chiến lược phát triển viễn thông và công nghệ thông tin của Tập đoàn VNPT, Công ty VTC cũng nhận thức chung về thị trường năm 2023 như sau:

- ✓ Khó khăn:
 - Thị trường viễn thông và công nghệ thông tin tiếp tục có sự cạnh tranh khốc liệt khi có sự tham gia của nhiều công ty lớn nhỏ và các Tập đoàn công nghệ nước ngoài thâm nhập và phát triển ở thị trường trong nước. Việc mở rộng thị trường tìm kiếm khách hàng mới nhiều khó khăn, để tồn tại và phát triển, các doanh nghiệp viễn thông công nghệ thông tin cần tạo ra sản phẩm dịch vụ độc đáo và hiệu quả.

- Sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ, sự phức tạp của các quy định và chính sách về bảo mật thông tin, quyền riêng tư, sử dụng dữ liệu và nhu cầu người dùng cũng thay đổi không ngừng là một thách thức lớn khi các công ty cần đảm bảo năng lực và khả năng để đáp ứng kịp thời với những thay đổi đồng thời yêu cầu phải đầu tư nhiều hơn vào giải pháp công nghệ để phát triển được các sản phẩm dịch vụ mới.
- Công ty nhận định năm 2023 nhóm dịch vụ truyền thông tiếp tục xu hướng giảm, nhóm dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ số tốc độ tăng trưởng cao nhưng bị ảnh hưởng bởi các yếu tố đầu vào, khủng hoảng năng lượng trên thế giới gây ra tình trạng thiếu hụt nguyên phụ liệu cho các ngành sản xuất, tăng giá thành sản phẩm.
- Sự khan hiếm nguồn nhân lực công nghệ thông tin “chất lượng cao” tiếp tục tiếp diễn do nguồn nhân lực chưa phát triển đủ để đáp ứng với xu thế phát triển của công nghệ mới.
- Tình hình tài chính, tỷ giá ngoại tệ, lãi suất và chính sách vay vốn của ngân hàng có nhiều biến động.
- ✓ Thuận lợi:
 - Nhu cầu tăng cường đầu tư vào công nghệ thông tin để cải thiện hiệu quả làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp. Điều này đem lại cơ hội lớn cho các doanh nghiệp viễn thông công nghệ thông tin để cung cấp các giải pháp và sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của các cơ quan, doanh nghiệp.
 - Tập đoàn VNPT với vai trò chủ lực dẫn dắt trong triển khai chuyển đổi số tại Việt Nam, thực hiện đẩy mạnh chiến lược hợp tác giữa Tập đoàn VNPT và các Bộ, Ngành, cơ quan chính quyền địa phương để xây dựng và phát triển dịch vụ mới. Đây sẽ là cơ hội lớn để Tập đoàn VNPT nói chung và Công ty VTC nói riêng tận dụng nội lực để khai thác và phát triển thị trường hiệu quả.
 - Sự nhạy bén chuyển đổi và nắm bắt các công nghệ mới cùng với trình độ kỹ thuật, công nghệ của đội ngũ CBNV, Công ty đã tập trung nghiên cứu và phát triển các sản phẩm dịch vụ mới phù hợp đáp ứng với yêu cầu của thị trường trong giai đoạn chuyển đổi số. Danh mục sản phẩm dịch vụ của công ty được mở rộng và đã định hình được sản phẩm chủ lực cho năm 2023.
 - Đội ngũ nghiên cứu và triển khai của Công ty đã có nhiều kinh nghiệm triển khai từ kinh doanh sản phẩm dịch vụ truyền thống đến dịch vụ số được các khách hàng nhìn nhận đánh giá cao. Đây là một trong những lợi thế để Công ty sẵn sàng tham gia vào mảng dịch vụ mới.

Từ những đánh giá về khó khăn, thuận lợi của thị trường năm 2023 và nhận định nội lực của Công ty, Ban Lãnh đạo Công ty đề ra mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 như sau:

I. Mục tiêu tăng trưởng sản xuất kinh doanh năm 2023

- Tiếp tục bám sát định hướng phát triển của Tập đoàn VNPT, giữ vững thị phần tại VNPT, trở thành công ty trụ cột của Tập đoàn VNPT.
- Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực đồng thời phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng, phát triển thành công các sản phẩm mới phù hợp với xu thế công nghệ mới, đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số quốc gia.
- Giữ vững thị trường truyền thống, mở rộng thị trường ngoài VNPT nhằm tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức ĐHCĐ giao.
- Bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo quyền lợi cổ đông.
- Đảm bảo việc làm và nguồn thu nhập ổn định cho người lao động.

Chi tiết các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	So với thực hiện 2022
I	Doanh thu hợp nhất	261.286	309.000	118%
II	LNTT hợp nhất (*)	2.642	6.000	227%
III	LNST hợp nhất	1.289	4.800	372%
IV	LNST hợp nhất của cổ đông công ty mẹ	521	3.840	737%
V	Cổ tức bằng tiền	7%	7%	100%

II. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

1. Về phát triển thị trường và kinh doanh

- Tập trung nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Triển khai đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng doanh thu dịch vụ số và duy trì doanh thu sản phẩm dịch vụ truyền thống. Áp dụng cách thức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở chỉ đạo điều hành xuyên suốt, nhanh nhạy và hiệu quả để đón đầu được thị trường; Tổ chức tốt công tác theo dõi, nắm bắt thông tin thị trường sớm, kịp thời.

1.1 Đối với hoạt động dịch vụ:

- Đối với mảng doanh thu dịch vụ: Hoạt động dịch vụ kỹ thuật công nghệ thông tin luôn là mảng kinh doanh quan trọng, mảng lõi của Công ty nên việc chú trọng và tập trung phát triển hoạt động dịch vụ kỹ thuật công nghệ thông tin cả về chất lượng và số lượng luôn được đề ra trong kế hoạch kinh doanh hàng năm. Xác định năm 2023, dịch vụ truyền thống tiếp tục giảm và cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà cung cấp dịch vụ do đó Công ty đặt mục tiêu chất lượng dịch vụ làm lợi thế cạnh tranh.

- Tập trung phát triển và chuyển hướng kinh doanh dịch vụ truyền thống sang các mảng dịch vụ mới phù hợp với xu thế chuyển đổi số như dịch vụ số hóa dữ liệu, dịch vụ bảo trì bảo dưỡng nâng cấp hệ thống mạng, an toàn thông tin...
- Lập kế hoạch triển khai từng dự án và tăng cường công tác giám sát đảm bảo tiến độ dự án đúng kế hoạch tối ưu được chi phí và quy trình triển khai.
- Tiếp tục theo sát để nắm thông tin kế hoạch triển khai các dịch vụ truyền thống tại các Viễn thông tỉnh/thành, xúc tiến để ký kết các hợp đồng dịch vụ trong năm 2023. Đẩy mạnh việc phối hợp với VNPT Net và VNPT các tỉnh/TP cung cấp các dự án trọn gói về viễn thông, công nghệ thông tin cho các khách hàng.
- Nâng cao năng lực tư vấn cho khách hàng lựa chọn các giải pháp đầu tư, giúp khách hàng mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai đa dạng hóa các giải pháp tích hợp cao;

1.2 Đối với hoạt động thương mại:

- Các sản phẩm điện tử viễn thông có sự cạnh tranh khốc liệt, cùng với sự thiếu hụt nguyên liệu, lạm phát tăng giá sản phẩm, chi phí vận chuyển logistics nên lợi nhuận mảng thương mại mang lại không cao. Bên cạnh đó mảng thương mại thường chiếm dụng vốn và chi phí tài chính lớn nên Công ty sẽ tập trung cho các dự án thương mại phần mềm, dự án thương mại gắn liền với dịch vụ đi kèm để phát huy được thế mạnh của Công ty nhằm tăng lợi nhuận của các hợp đồng thương mại.
- Chủ động tìm kiếm các thị trường mới, liên kết với Viễn thông tỉnh/thành trong việc triển khai thực hiện cung ứng các sản phẩm, ứng dụng công nghệ thông tin của Công ty, Tập đoàn VNPT.
- Lập phương án kích bản kinh doanh triển khai các sản phẩm dịch vụ mới mà Công ty đã xây dựng và thiết lập trong các năm trước: Các dịch vụ số (bảo hiểm, Kaspersky, Edu, Office 365, Adobe, SmartCA...); Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC); Số hóa dữ liệu đất đai...
- Phát triển hoạt động marketing, tập trung công tác nghiên cứu thị trường, căn cứ vào dữ liệu kinh doanh của từng thị trường, từng khách hàng để chủ động tiếp cận khách hàng, nắm bắt được nhu cầu khách hàng kịp thời và chính xác để đưa sản phẩm đến gần khách hàng.
- Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả các kênh bán hàng, chăm sóc khách hàng. Thường xuyên tổ chức đánh giá kế hoạch phương án kinh doanh để có những điều chỉnh kịp thời mang lại hiệu quả cao hơn.
- Thường xuyên theo dõi và phân tích thông tin liên quan đến thị trường hàng hóa, chuỗi cung ứng để xác định thời điểm mua bán hàng hóa phù hợp với kế hoạch kinh doanh. Đánh giá rủi ro, đàm phán các điều khoản các hợp đồng nhằm giảm thiểu phạt hợp đồng và chi phí tài chính.

1.3 Đối với hoạt động Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới:

- Năm 2023, Công ty tiếp tục đầu tư vào hoạt động nghiên cứu phát triển để nắm bắt các xu hướng công nghệ, tạo ra sự bứt phá và các giá trị sản phẩm khác biệt cho khách hàng.
- Tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới đáp ứng xu hướng công nghệ mới: trí tuệ nhân tạo AI, Internet vạn vật IoT... Tập trung nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện từng bước các nội dung để triển khai thành công các dự án chiến lược của Công ty. Nghiên cứu phát triển các sản phẩm, giải pháp theo xu hướng công nghệ mới, phù hợp với định hướng của Tập đoàn VNPT và ngành viễn thông, công nghệ thông tin.
- Tiếp tục tìm kiếm và hợp tác với các đối tác mới để phát triển và hoàn thiện các giải pháp dịch vụ mới: Hệ thống truyền tin cảnh báo cháy sớm (EOC); Hệ thống truyền thanh thông minh (ICS); Dịch vụ internet wifi trên tàu bay...;
- Tập trung sự phát triển của các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, blockchain và đám mây để tạo ra các giải pháp và dịch vụ mới. Phát triển sản phẩm theo hướng tích hợp, tập trung vào nội dung số, khai thác dữ liệu thị trường: Xây dựng hệ sinh thái số đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số.

1.4 Đối với sản xuất:

- Đối với hoạt động sản xuất thẻ cào, chữ ký số: Phát triển sản phẩm thẻ cào theo định hướng hợp tác chặt chẽ với các đối tác nhằm chia sẻ công việc, ổn định thị phần và giảm áp lực cạnh tranh, chú trọng chất lượng sản phẩm thẻ cào. Tập trung chuẩn bị cho công tác đấu thầu và chào hàng thẻ cào, nhằm thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh năm 2023.
- Quản lý chặt và tối ưu việc mua sắm, nhập xuất và sử dụng vật tư, nguyên liệu và tiết kiệm vật tư, nguyên liệu, giảm hư hỏng hao hụt trong sản xuất, tích cực tìm nguồn vật tư rẻ hơn nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng vật tư, nguyên liệu và tài sản Công ty.
- Thường xuyên chuẩn hóa thiết bị, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc kịp thời, để ổn định duy trì hoạt động sản xuất của Công ty.
- Tìm kiếm/ hợp tác sản xuất sản phẩm mới phù hợp với xu thế công nghệ thay thế sản phẩm thẻ cào nhằm khai thác hiệu quả năng lực sản xuất của công ty.

2. Về quản trị và điều hành doanh nghiệp

- Tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức triển khai, nâng cao khả năng quản trị kế hoạch của các trung tâm, bộ phận đồng thời giám sát và đánh giá kết quả hoàn thành theo từng tuần/tháng/dự án.
- Tiếp tục hoàn thiện quy trình để nâng cao hiệu quả hợp lực giữa các đơn vị, bộ phận trong việc triển khai đồng bộ các hợp đồng, dự án được tối ưu và hiệu quả.

- Tăng cường công tác dự báo, đánh giá trước, trong và sau mỗi dự án để đảm bảo triển khai các dự án tối ưu, mang lại hiệu quả cao.
- Chuyển đổi mô hình kinh doanh từ bị động sang chủ động, từ các giải pháp đơn giản sang các giải pháp có tính tích hợp và độ phức tạp cao, từ mô hình mua – bán truyền thống sang mô hình cung cấp nền tảng với các hình thức chia sẻ doanh thu – lợi nhuận hay cho thuê dài hạn.
- Liên tục cải tiến mô hình kinh doanh, cải tiến hệ thống quản trị nội bộ để tối ưu hoá việc vận hành và tối ưu hoá chi phí;
- Lấy khách hàng là trọng tâm, tập trung nâng cao năng lực phục vụ khách hàng; đưa ra kế hoạch chiến lược phù hợp với từng thị trường và đáp ứng đúng nhu cầu của từng thị trường;
- Tiếp tục thực thi các giải pháp tập trung hóa, minh bạch hóa các bộ phận hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, quản trị tốt rủi ro và đảm bảo tính tuân thủ.

3. Về hoạt động tài chính

- Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong mọi thời điểm.
- Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn đáp ứng kịp thời nhu cầu đầu tư phát triển và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.
- Chú trọng vào lập kế hoạch nguồn vốn theo kế hoạch kinh doanh từng giai đoạn, tăng cường kiểm soát hiệu quả các dự án kinh doanh, thực hiện kiểm soát dự án ngay từ khi bắt đầu, đưa ra các biện pháp phòng ngừa rủi ro để giảm thiểu tối đa chi phí. Quản lý hàng tồn kho, các khoản nợ được giám sát chặt chẽ, tăng cường đẩy nhanh tiến độ thu hồi.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát thực hiện tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Về mô hình tổ chức và nguồn nhân lực

Để thực hiện thành công chiến lược kinh doanh trong giai đoạn mới phù hợp xu thế chuyển đổi số, Ban lãnh đạo Công ty xác định nhân sự là yếu tố cốt lõi do đó cần tập trung phát triển đội ngũ nhân sự mạnh cả chất và lượng đặc biệt là nhân sự công nghệ thông tin chất lượng cao. Ban Lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch về nguồn nhân lực nhằm phù hợp và đáp ứng với định hướng hoạt động kinh doanh mới của Công ty, cụ thể:

- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ, xây dựng văn hóa doanh nghiệp thay đổi phù hợp với bối cảnh kinh doanh, tình hình sản xuất kinh doanh mới.
- Ban hành cơ chế lương thưởng có tính chất đột phá, thúc đẩy các đơn vị tăng trưởng doanh thu nhất là doanh thu dịch vụ số, thay đổi cơ chế tiền lương thưởng theo đơn giá doanh thu dịch vụ số, từ đó tạo động lực để các đơn vị, cá nhân tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, năng suất lao động.

- Nghiên cứu cách thức và cơ chế tuyển dụng sao cho hiệu quả, cải thiện môi trường làm việc để thu hút nhân tài đáp ứng đủ nguồn nhân lực để thực hiện và triển khai hiệu quả mục tiêu, chiến lược Công ty đề ra đặc biệt là đội ngũ lập trình có trình độ chuyên môn cao, phát triển đội ngũ nhân sự nghiên cứu và phát triển công nghệ để nắm bắt công nghệ mới và tạo ra các giá trị khác biệt cho khách hàng.
- Xây dựng đội ngũ: Tập trung xây dựng đội ngũ bán hàng - Sales có tư duy chiến lược, phân tích, tổng hợp, khả năng thuyết phục, đội ngũ Pre-sales và After-sales bài bản, chuyên nghiệp, có trình độ nhằm gia tăng chất lượng giải pháp dịch vụ và trải nghiệm khách hàng.
- Có chính sách khuyến khích nghiên cứu sáng tạo để tạo động lực cống hiến cho sự phát triển của Công ty và Tập đoàn VNPT.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Bằng

PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	So với thực hiện 2022
Công ty mẹ (VTC)				
1	Doanh thu	223.046	259.000	116%
2	LNTT	4.017	3.000	75%
3	LNST	3.209	2.400	75%
Công ty con				
1	Doanh thu	40.663	50.000	123%
2	LNTT	2.465	3.000	122%
3	LNST	1.920	2.400	125%
Hợp nhất				
I	Doanh thu hợp nhất	261.286	309.000	118%
II	LNTT hợp nhất (*)	2.642	6.000	227%
III	LNST hợp nhất	1.289	4.800	372%
IV	LNST hợp nhất của cổ đông công ty mẹ	521	3.840	737%
V	Cổ tức bằng tiền	7%	7%	100%

(*) Năm 2022, lợi nhuận công ty mẹ ghi nhận cổ tức được chia từ công ty con là 3,84 tỷ đồng, kế hoạch năm 2023 dự kiến không ghi nhận cổ tức từ công ty con, do đó kế hoạch lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mẹ đảm bảo tăng trưởng so với năm 2022.